

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số:34/2021/HS-ST

Ngày: 07-5-2021.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Kim Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Minh

Bà Huỳnh Thị Ngọc Thuận

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Trương Tấn Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Ngô Thanh Tùng- Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:39/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2021 đối với:

1/ Bị cáo: Vương L, sinh năm 1973 tại Bến Tre; Giới tính: Nam; HKTT: Ấp M, xã L, huyện G, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Sửa xe; Trình độ học vấn: 2/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vương T (chết) và bà Thái Thị C (không rõ nơi cư trú); Bị cáo có vợ Nguyễn Thị T (đã ly hôn), có 01 con; Tiền án: 01, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 16/12/2020 và chuyển tạm giam từ ngày 25/12/2020. Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tiền Giang.

2/ Bị cáo: Lê Thái H, sinh năm 1966 tại Bạc Liêu; Giới tính: Nam; HKTT: 30/23 đường Trường Sa, phường 17, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: Không; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn H sinh năm 1951 và bà Ngô Thị B sinh năm 1955; Bị cáo có vợ Nguyễn Thị Bích P, sinh năm 1980, có 03 con; Tiền án: Không, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 16/12/2020 và chuyển tạm giam từ ngày 25/12/2020. Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người bị hại: Chị Tô Thanh H, sinh năm 1988. Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, Tiền Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Chu Bá T, sinh năm 1981. Địa chỉ: Xóm 10, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An.

Người làm chứng:

Anh Phạm Văn T, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Xóm 8, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An.

(Tại phiên tòa có mặt bị cáo; vắng mặt người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 16/12/2020, tại ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang, Vương L và Lê Thái H có hành vi lén lút trộm tài sản của chị Tô Thanh H. Tài sản bị chiếm đoạt là 01 (một) xe mô tô loại Waves, biển số 37F1-579.84.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 271 ngày 21/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Châu Thành xác định 01 xe mô tô 02 bánh hiệu Honda Waves, màu đỏ - đen, biển số 37F1-579.84, số khung DY-030815, số máy C52E-1107891 có giá trị là 7.000.000đồng.

* Vật chứng vụ án cơ quan điều tra thu giữ gồm:

+ 01 (một) xe mô tô 02 bánh hiệu Honda Waves, màu đỏ - đen, biển số 37F1-579.84, số khung DY-030815, số máy C52E-1107891;

+ 01 (một) tua vít dài khoảng 20cm có cán màu xanh dương.

- Thu giữ của Vương Lai:

+ 01 (một) xe mô tô gắn biển số 60B5-303.03, số khung RLHJC521XCY112423, số máy JC52E-4138100;

+ 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng hiệu HUAWEI, ốp lưng nhựa trong suốt, mặt lưng phía sau màu xanh;

+ 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng hiệu Samsung, ốp lưng nhựa màu hồng, mặt lưng phía sau màu đen;

+ Số tiền Việt Nam 583.000đồng.

- Thu giữ của Lê Thái Hùng:

01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng hiệu Samsung, mặt lưng phía sau màu tím.

* Xử lý vật chứng:

- Cơ quan Điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Chu Bá Trường 01 (một) xe mô tô 02 bánh hiệu Honda Waves, màu đỏ - đen, biển số 37F1-579.84, số khung DY-030815, số máy C52E-1107891.

- Đối với vật chứng là 01 (một) xe mô tô gắn biển số 60B5 - 303.03, số

khung RLHJC521XCY112423, số máy JC52E-4138100; qua xác minh xác định biển số đăng ký của chiếc xe này là 59N2-225.56 do chị Nguyễn Thị Thanh T, địa chỉ: B9/26 ấp 2, xã T, huyện B, thành phố Hồ Chí Minh đứng tên đăng ký xe, đã bị phát hiện mất trộm ngày 29/11/2020 tại xã Tân Quý Tây, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang đã chuyển hồ sơ liên quan, giấy chứng nhận đăng ký xe cùng xe mô tô gắn biển số 60B5 – 303.03, số khung RLHJC521XCY112423, số máy JC52E-4138100 đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B, thành phố Hồ Chí Minh xử lý theo thẩm quyền.

Các vật chứng còn lại bị tạm giữ và Viện kiểm sát ra quyết định chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành quản lý.

Tại bản cáo trạng số 41/CT-VKSCT ngày 09/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang đã truy tố bị cáo Vương L, Lê Thái H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Chu Bá T và chị Tô Thanh H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa, bị cáo L khai nhận: Vào khoảng 23 giờ ngày 15/12/2020, bị cáo L điều khiển xe mô tô biển số 60B5 – 303.03 chở Lê Thái H đi từ thành phố Hồ Chí Minh về Tiền Giang để tìm tài sản trộm. Đến khoảng 01 giờ ngày 16/12/2020, cả hai đến khu vực thuộc ấp Tân Phú 2, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang thì phát hiện trước dãy nhà trọ T có xe mô tô loại Waves biển số 37F1-579.84, xe không có người trông coi, không khóa cổ, cổng trước nhà trọ không khóa nên L và H nảy sinh ý định trộm, H đứng ngoài đợi, L vào dẫn xe ra ngoài. Khi lấy được xe L điều khiển xe 60B5 – 303.03 dùng chân đẩy xe 37F1-579.84 do H cầm lái về hướng Long An. Khi đến khu vực thuộc xã N, huyện B, tỉnh Long An thì bị lực lượng Công an phát hiện và bắt giữ.

Tại phiên tòa, bị cáo H khai nhận: Bị cáo thống nhất toàn bộ lời khai của bị cáo Vương L.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang giữ nguyên quyền công tố, luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Vương L và Lê Thái H đã thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của người khác, giá trị tài sản các bị cáo chiếm đoạt là 7.000.000đồng. Đây là vụ án có đồng phạm, thuộc trường hợp giản đơn. Cả hai bị cáo cùng thống nhất việc cùng tìm tài sản có sơ hở thì lấy trộm, chứ không bàn bạc kế hoạch cụ thể trước. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo Vương L có 01 tiền án chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyền công tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

+ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vương L và Lê Thái H phạm tội trộm cắp tài sản.

+ Về hình phạt: Phạt bị cáo Vương L từ 12 đến 15 tháng tù, phạt bị cáo Lê Thái H từ 09 đến 12 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày các bị cáo bị bắt tạm giữ

16/12/2020.

+ Về vật chứng:

Đối với 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng hiệu HUAWEI, ốp lưng nhựa trong suốt, mặt lưng phía sau màu xanh; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng hiệu Samsung, ốp lưng nhựa màu hồng, mặt lưng phía sau màu đen; Số tiền Việt Nam 583.000đồng là tài sản của Vương L, không liên quan hành vi phạm tội, đề nghị trả lại cho Vương L.

Đối với vật chứng là 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng hiệu Samsung, mặt lưng phía sau màu tím là tài sản của Lê Thái H, không liên quan hành vi phạm tội, đề nghị trả lại cho Lê Thái H.

Đối với vật chứng còn lại 01 (một) tua vít dài khoảng 20cm có cán màu xanh dương, các bị cáo dùng làm công cụ phạm tội, liên quan hành vi phạm tội không còn giá trị sử dụng đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo Vương L, Lê Thái H nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo: Bị cáo Vương L, Lê Thái H khai nhận ngày 16/12/2020, lợi dụng sự sơ hở của người bị hại, tại ấp T, xã T, huyện C, Tiền Giang, Vương L, Lê Thái H đã thực hiện hành vi lén lút trộm cắp tài sản của chị Tô Thanh H. Hậu quả các bị cáo chiếm đoạt tài sản là 01 (một) xe mô tô loại Waves biển số 37F1-579.84 giá trị 7.000.000đồng. Xét lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và phù hợp cáo trạng truy tố cũng như kết luận luận tội của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố. Xét thấy hành vi của các bị cáo là xem thường pháp luật, các bị cáo biết rõ tài sản thuộc sở hữu của người khác nhưng đã cố ý lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người bị hại để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân; tài sản mà các bị cáo chiếm đoạt theo kết luận định giá của Hội đồng định giá có giá trị là 7.000.000đồng; thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo là người đã đủ tuổi và năng lực chịu trách nhiệm hình sự; các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện; hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật và Nhà nước bảo vệ. Như vậy, hành vi của các bị cáo Vương L, Lê Thái H đã có đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản. Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Vương L, Lê Thái H phạm tội trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo.

[3.1] Đối với bị cáo L:

Xét tính chất hành vi phạm tội: Bị cáo là người trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây thiệt hại về tài sản của người khác; làm ảnh hưởng an ninh, trật tự tại địa phương.

Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội khi đang có 01 tiền án chưa được xóa án tích, thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xét về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét về nhân thân: Bị cáo có nhân thân rất xấu, đã nhiều lần vi phạm pháp luật nhưng vẫn chưa biết ăn năn hối cải mà vẫn tiếp tục phạm tội. Điều này thể hiện bị cáo rất xem thường pháp luật, không muốn sửa chữa lỗi lầm. Do đó cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo.

[3.2] Đối với bị cáo H:

Xét tính chất hành vi phạm tội: Bị cáo là người giúp sức tích cực cho bị cáo Lai thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây thiệt hại về tài sản của người khác; làm ảnh hưởng an ninh, trật tự tại địa phương.

Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng bị cáo có nhân thân không tốt, đã từng bị Tòa án tỉnh Long An xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo nhưng bị cáo không cải tạo, sửa chữa.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, Hội đồng xét xử không xem xét về phần trách nhiệm dân sự.

[5] Về vật chứng vụ án;

Xét các vật chứng cơ quan điều tra huyện Châu Thành đã xử lý đúng quy định pháp luật. Hội đồng xét xử không xem xét lại.

Xét các vật chứng gồm: 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng hiệu HUAWEI, ốp lưng nhựa trong suốt, mặt lưng phía sau màu xanh; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng hiệu Samsung, ốp lưng nhựa màu hồng, mặt lưng phía sau màu đen; Số tiền Việt Nam 583.000đồng là tài sản của Vương L, không liên quan hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo Vương L.

Xét vật chứng là 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng hiệu Samsung, mặt lưng phía sau màu tím là tài sản của Lê Thái H, không liên quan

hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo Lê Thái H.

Xét vật chứng là 01 (một) tua vít dài khoảng 20cm có cán màu xanh dương, các bị cáo dùng làm công cụ phạm tội, liên quan hành vi phạm tội không còn giá trị sử dụng. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 89, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[7] Xét đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, xử lý vật chứng là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vương L, Lê Thái H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Vương L 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 16/12/2020.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Thái H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 16/12/2020.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 89, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Trả lại bị cáo Vương L 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng hiệu HUAWEI, ốp lưng nhựa trong suốt, mặt lưng phía sau màu xanh; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng hiệu Samsung, ốp lưng nhựa màu hồng, mặt lưng phía sau màu đen; Số tiền Việt Nam 583.000 (năm trăm tám mươi ba ngàn) đồng.

- Trả lại bị cáo Lê Thái H 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng hiệu Samsung, mặt lưng phía sau màu tím.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) tua vít dài khoảng 20cm có cán màu xanh dương.

Các vật chứng, tài sản do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/5/2021.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Vương L phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Lê Thái H phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TG;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công an huyện Châu Thành;
- CC.THADS huyện Châu Thành;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hồ Thị Kim Hương